

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG
NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 18-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Dũng

2. Ông Bùi Văn Huỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Trương Thị L, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1984 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán hàng rong; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trương Thị H (đã chết); có chồng là Nguyễn Đức N, sinh năm 1977; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2000 và nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/10/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Tấn V (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Phạm Thị Thanh T, sinh năm 2000 (vợ của bị hại), ông Nguyễn Tấn X, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1979 (cha, mẹ của bị hại), cùng cư trú: Thôn C, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà Nguyễn Thị P ủy quyền tham gia tố tụng cho chị Phạm Thị Thanh T, giấy ủy quyền ngày 19/11/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Phạm Xuân A, sinh năm 2023, nơi cư trú: Thôn C, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Phạm Xuân A là chị Phạm Thị Thanh T (mẹ của cháu A).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 10/7/2024, Trương Thị L (Không có giấy phép lái xe hạng A1 theo đúng quy định của pháp luật) điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76L3-4827 gắn cộ kim loại tự lắp ráp (cộ bán trái cây) phía sau xe, lưu thông trên phần đường phía T đường N theo hướng từ Bắc vào N. Khi đến đoạn trước nhà số I đường N thuộc Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi thì Trương Thị L dừng xe trên phần đường phía Tây quan sát, rồi điều khiển xe mô tô kéo theo cộ kim loại chuyển hướng sang phần đường phía Đông để đổ rác thải trước khu T ở phía Đ đường N; khi xe mô tô, biển kiểm soát 76L3-4827 kéo theo cộ kim loại đang chuyển hướng sang đến phần đường phía Đông, phần phía sau cộ kim loại còn trên phần đường phía Tây thì xảy ra va chạm với xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 do anh Nguyễn Tấn V (Có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định của pháp luật, đã sử dụng rượu, bia chất kích thích có cồn, nồng độ cồn 188,16mg/100ml) điều khiển trên phần đường phía Tây đường N, theo hướng từ Bắc vào N, làm cho mặt trước bên trái mặt nạ trước đầu xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 do anh Nguyễn Tấn V điều khiển va chạm với góc sau bên trái cộ kim loại được kéo bởi xe mô tô, biển kiểm soát 76L3-4827 do Trương Thị L điều khiển (Vị trí va chạm là khu vực Đông Bắc đầu phía Đông Bắc vùng dấu vết cày xước không liên tục trên mặt đường, thuộc phần đường P đường N). Anh Nguyễn Tấn V bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Q cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đ1 điều trị đến ngày 19/7/2024 thì anh Nguyễn Tấn V chết, xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 bị hư hỏng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện liên quan trong vụ tai nạn. Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 10/7/2024, xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường N có trục Nam – B, mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn rộng 14,4m, phía Tây đường là vỉa hè và nhà số I; phía Đông đường là vỉa hè và khu T, đường được chia thành làm 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau bởi 01 vạch kẻ màu vàng không liên nét. Phần đường phía Tây rộng 5,4m, phần đường phía Đông rộng 5,35m, phía Đông của phần đường phía Đông có làn đỗ ô tô rộng 3,65m, giữa phần đường phía Đông và làn đỗ ô tô có 01 vạch kẻ màu trắng không liên tục. Phía Nam đoạn này đường N rộng 10,75m được chia làm 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau bởi vạch sơn kẻ đường màu vàng không liên nét. Phía Bắc vị trí xảy ra tai nạn giao thông có vạch sơn kẻ đường giành cho người đi bộ

qua đường. Đường Nguyễn Văn L1 có hệ thống đèn đường chiếu sáng trên vỉa hè phía Đông, tại khu vực hiện trường có đèn đường chiếu sáng ở phía Đông Bắc hiện trường.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy mép đường phía Tây đường N làm mép chuẩn, tất cả đo về phía Đông. Lấy chân trụ đèn ký hiệu 476 TPH-60105 trên vỉa hè phía Đông đường N làm điểm mốc.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Cách điểm mốc về phía Tây Nam 10,85m, cách đầu phía Nam vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường về phía Nam 36,8m và cách mép đường chuẩn 4,28m là đầu phía Đông Bắc của vùng vết cày xước không liên tục trên mặt đường, vết có phương Đông Bắc-T, kích thước (7,2x0,3)m, trên bề mặt vết bụi đá, nhựa đường bị đẩy dùa từ Đông Bắc sang T, cách mép đường chuẩn 3,1m là đầu phía Tây Nam của vết cày xước.

(2) Xe mô tô biển kiểm soát 76B1-761.24 đang trong trạng thái ngã sang bên trái, đầu xe quay về phía Đ, đuôi xe hướng về phía Tây. Hình chiếu tâm trục bên trái của bánh sau xuống mặt đường cách đầu phía Tây Nam vết số (1) về phía T 1,3m, hình chiếu tâm trục bên trái bánh trước và hình chiếu tâm trục bên trái bánh sau xuống mặt đường cách mép đường chuẩn lần lượt là 3,75m và 2,5m.

(3) Cách đầu Đông Bắc vết số (1) về phía Đông Nam 3,7m, cách mép đường chuẩn 6,75m là tâm vùng trái cây rơi trên mặt đường bị dập nát nằm rải rác trong diện kích thước (12,7x10)m.

(4) Xe mô tô biển kiểm soát 76L3-4827 đang trong trạng thái dựng chân chống bên, đầu xe quay về hướng B, đuôi xe quay về hướng N, phần yên sau xe có gắn cộ kim loại 02 (hai) bánh. Hình chiếu tâm trục bên trái của bánh trước xuống mặt đường cách hình chiếu tâm trục bên trái của xe số (2) xuống mặt đường về phía Đông Bắc 17,7m. Hình chiếu tâm trục bên trái của bánh trước, hình chiếu tâm trục bên trái bánh sau xe mô tô và hình chiếu tâm trục bên trái bánh bên trái xe cộ kim loại xuống mặt đường lần lượt là 11,75m, 11,75m và 11,32m.

Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 274/KLTTHS-TTPY ngày 19/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q về nguyên nhân chết của anh Nguyễn Tấn V là do chấn thương sọ não.

Kết quả xét nghiệm máu tại hồ sơ bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Q: định lượng E (cồn) trong máu của anh Nguyễn Tấn V là 188,16mg/100ml máu.

Kết luận giám định số 772/KL-KTHS, ngày 21/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là mặt trước bên trái mặt nạ trước đầu xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 (làm cho phần bên trái mặt nạ bị bể khuyết, đẩy lệch về sau, mặt ngoài phần còn lại của mặt nạ có nhiều vết trầy xước nhựa, bám dính chất lạ màu xanh) với góc sau bên trái cộ kim loại do xe mô tô, biển kiểm soát 76L3-4827 kéo theo (tạo ra dấu vết trầy tróc, bám dính chất lạ

màu đỏ, đen tại mặt bên trái và mặt sau thanh kim loại nằm xiên ở góc sau bên trái cộ kim loại).

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 với cộ kim loại do xe mô tô, biển kiểm soát 76L3-4827 kéo theo là khu vực Đông Bắc đầu phía Đông Bắc vùng dấu vết cày xước không liên tục trên mặt đường (1) thuộc phần đường phía Tây đường N.

3. Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 chuyển động theo hướng từ Bắc vào N, xe mô tô biển kiểm soát 76L3-4827 kéo theo cộ kim loại chuyển động cùng chiều phía trước và đang trong quá trình chuyển hướng rẽ trái, đuôi cộ kim loại quay về hướng T. Quá trình xảy ra tai nạn, xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 bị ngã nghiêng qua bên phải và trượt trên mặt đường theo hướng từ Đông Bắc sang T, các thiết bị bên phải xe chà sát với mặt đường tạo ra vùng dấu vết cày xước không liên tục trên mặt đường (1), sau đó xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 ngã nghiêng bên trái tại vị trí (2); trái cây trên cộ kim loại do xe mô tô, biển kiểm soát 76L3-4827 kéo theo bị rơi tạo ra vùng trái cây bị dập nát nằm rải rác trên mặt đường (3), sau đó xe mô tô, biển kiểm soát 76L3-4827 kéo theo cộ kim loại dừng ở vị trí (4).

4. Không có cơ sở giám định tốc độ của xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 và xe mô tô, biển kiểm soát 76L3-4827 ngay tại thời điểm va chạm.

Cáo trạng số 16/CT-VKSTPQN ngày 06/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trương Thị L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thị L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trương Thị L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại đã bồi thường xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[1.3] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Tấn X vắng mặt. Xét thấy, việc bồi thường về dân sự đã xong, đại diện người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên việc vắng mặt của ông X không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 10/7/2024, bị cáo Trương Thị L điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76L3-4827 có gắn cộ kim loại tự lắp ráp (cộ bán trái cây) phía sau xe lưu thông trên phần đường phía Tây đường N theo hướng từ Bắc vào N. Khi đến trước số nhà S đường N thuộc tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, thì L dừng xe trên phần đường phía Tây quan sát rồi điều khiển xe mô tô kéo theo cộ kim loại chuyển hướng sang phần đường phía Đông đường N để đổ rác thải trước Khu T. Khi L đang điều khiển xe sang phần đường phía Đông, phần cộ kim loại phía sau còn trên phần đường phía Tây thì xảy ra va chạm với xe mô tô, biển kiểm soát 76B1-701.24 do anh Nguyễn Tấn V điều khiển trên phần đường phía T đường N theo hướng từ Bắc vào N, dẫn đến mặt trước bên trái mặt nạ trước đầu xe mô tô biển kiểm soát 76B1-701.24 do anh Nguyễn Tấn V điều khiển va chạm với góc sau bên trái cộ kim loại gắn sau xe mô tô biển kiểm soát 76L3-4827 do Trương Thị L điều khiển. Vị trí va chạm là khu vực Đông Bắc đầu phía Đông Bắc vùng dấu vết cày xước không lên tục trên mặt đường, thuộc phần đường phía Tây đường N, hậu quả làm cho anh Nguyễn Tấn V bị chấn thương sọ não và tử vong.

[3] Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định các hành vi bị cấm tại khoản 9 là *Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định*; khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: *Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác* và điểm d khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: *Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác, mang, vác và chở vật cồng kềnh*. Bị cáo Trương Thị L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76L3-4827 phía sau xe có kéo theo cộ kim loại tự chế không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, khi chuyển hướng đã gây trở ngại và nguy

hiểm cho người và phương tiện khác, hậu quả làm cho anh Nguyễn Tấn V bị tai nạn và tử vong, tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông, bị cáo Trương Thị L chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trương Thị L đã vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ năm 2008 như đã nêu trên nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trương Thị L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại số tiền 91.565.000 đồng và gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Trương Thị L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng không tuân thủ đúng quy định của pháp luật giao thông đường bộ và chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Do đó, hành vi của bị cáo Trương Thị L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra; bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền là 91.565.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại về dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về phía bị hại anh Nguyễn Tấn V cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô chạy nhanh không chú ý quan sát nên không phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 76L3-4827 kéo theo cộ kim loại đang chuyển hướng phía trước, anh V đã sử dụng rượu, bia có cồn, qua kiểm tra nồng độ cồn vượt quá 50 mg/100 ml máu là vi phạm khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và vi phạm quy định tại điểm e khoản 8 Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện cho bị cáo được tự rèn luyện, tự cải tạo để trở thành người công dân tốt cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị

cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với số tiền là 91.565.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại về dân sự và tại phiên tòa đại diện bị hại là chị Phạm Thị Thanh T (vợ của bị hại) không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát: 76B1-701.24; Số máy: JF95E0130204; Số khung: RLHJF9507NY115462 Nhãn hiệu: HONDA; Loại: SH125I (model), chủ đăng ký là anh Nguyễn Tấn V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q trả lại cho vợ của anh V là chị Phạm Thị Thanh T là phù hợp quy định của pháp luật.

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát: 76L3-4827, qua điều tra, xác định chủ đăng ký là ông Trương Ú (sinh năm: 1977, Nơi thường trú: Tổ C, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Ông Trương Ú xác định ông đã bán xe 76L3-4827 từ nhiều năm trước, không viết giấy tờ mua bán nên không nhớ bán cho ai, do đó chưa làm rõ được nguồn gốc của xe mô tô này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

- Đối với cộ tự lắp ráp bằng kim loại: Thuộc loại phương tiện tự độ chế, không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật theo quy định tại Khoản 4 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển đến Trưởng Công an thành phố Q để xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) USB lưu trữ 02 (hai) đoạn video được trích xuất từ camera nhà số I đường N, tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, ghi nhận diễn biến vụ tai nạn giao thông kèm theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Thị L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về tội danh có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; về hình phạt chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thị L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thị L 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/02/2025).

Giao bị cáo Trương Thị L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Thị L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

3. Bị cáo, người đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp Công an TP Quảng Ngãi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kim Quyên

